

# VẤN ĐỀ GIẢNG DẠY NHỮNG YẾU TỐ VĂN HÓA TRONG NGÔN NGỮ Ở BỘ MÔN ĐẤT NƯỚC HỌC NGÀ

Th.s TÔNG THỊ VIỆT BẮC

Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nga

Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội

Ngày nay vấn đề văn hoá và bản sắc dân tộc đang được bàn nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các hội nghị, hội thảo dưới nhiều góc độ khác nhau. Trong hội nghị khoa học hôm nay với chủ đề “Yếu tố văn hoá trong việc dạy và học ngoại ngữ” chúng tôi muốn nói về yếu tố văn hóa trong ngôn ngữ và bộ môn Đất nước học Nga ở khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nga ĐHNN - ĐHQG Hà Nội.

Người ta đã khẳng định chắc chắn rằng không thể nói giỏi một thứ tiếng mà lại không hiểu biết gì về văn hóa. cụ thể là nền văn học và những thông tin cần thiết khác về đất nước mà mình học tiếng. Đó là những hiểu biết về địa lý, lịch sử, phong tục, tập quán, truyền thống, thể chế chính trị, xã hội, kinh tế ...

Một người học một ngoại ngữ là để nắm được một phương tiện giao tiếp nữa. Tuy nhiên, khi học một thứ tiếng đồng thời người học thâm nhập vào một nền văn hóa mới, nhận được một sự phong phú về tinh thần được lưu giữ trong ngôn ngữ đó. Khi học ngoại ngữ người học có nhiều cơ hội để tiếp cận, để nhận biết những giá trị văn hóa thuộc về dân tộc, đất nước mà mình học tiếng.

Ngôn ngữ có nhiều chức năng, trong đó có ba chức năng liên quan nhiều đến việc dạy và học ngoại ngữ. Đó là chức năng giao tiếp, là công cụ chuyển tải thông tin từ người tham gia giao tiếp này tới người khác. Chức năng thứ hai là chức năng lưu giữ văn hóa (культуроносная или кумулятивная) và chức năng tác động, hình thành nhân cách. Lê-nin định nghĩa : “Ngôn ngữ là công cụ giao tiếp quan trọng nhất của con người”. Nhưng muốn hiểu nhau và giao tiếp thành công, người nói và người nghe phải có chung một số kiến thức mà người ta gọi là kiến thức nền, tức là những kiến thức tối thiểu về đất nước con người của thứ tiếng đó. Chức năng giao tiếp càng được đảm bảo khi người học càng biết nhiều đất nước đó.

Ngôn ngữ không chỉ đơn thuần truyền đạt hoặc chuyển tải một lượng thông báo nào đó mà nó còn có khả năng phản ánh, ghi lại và lưu giữ hiện thực mà con người đạt được. Bất kỳ một xã hội nào cũng là sản phẩm của sự phát triển lịch sử mà mất xích nối liền các thế hệ, cái kho lưu trữ kinh nghiệm cộng đồng chính là ngôn ngữ. Một nhà ngữ văn Nga đã nói : “Trong ngôn ngữ, nhân dân thể hiện mình đầy đủ hơn, đa dạng hơn ở bất kỳ đâu - không chỉ thể hiện mình ở hiện tại mà còn trong quá khứ. Tất cả những gì mà nhân dân có trong đời sống, trong các khái niệm và tất cả những gì mà con người muốn lưu giữ lại trong tâm trí của mình thì đều được thể hiện ra và được giữ lại trong ngôn ngữ”.

Mối quan hệ biện chứng không thể tách rời giữa ngôn ngữ và văn hoá đã được nói tới nhiều trong các công trình của các tác giả khác nhau. Trong công việc giảng dạy tiếng Nga như một ngoại ngữ ở khoa Nga ĐHNN - ĐHQG Hà Nội từ nhiều năm nay chúng tôi cảm nhận được mối quan hệ ấy rất cụ thể, trong từng từ, từng cấu trúc, từng thành ngữ ... Những yếu tố văn hoá trong ngôn ngữ rất cụ thể và gây nhiều hứng thú cho người học và nghiên cứu tiếng Nga.

Thí dụ, khi dạy dạng so sánh ngang bằng của tính từ thì phải lưu ý đến cách so sánh ví von rất khác nhau giữa người Việt Nam và người Nga. Sự khác nhau này là do hoàn cảnh địa lý, lịch sử ... Người Việt Nam nói “đỏ như gấc”, “đen như mun”, “trắng như trứng gà bóc”, “xanh như tàu lá”, “run như cây sậy” ... Người Nga nói *красный как рак* (đỏ như tôm); *чёрный как ночь* (đen như đêm); *белый как снег* (trắng như tuyết); *побледнеть как полотно*; *дрожить как осиновый лист*. Người Nga nói *голодный как волк* (đói như sói);

НЕОЖИДАННЫЙ КАК СНЕГ НА ГОЛОВУ (bất ngờ như tuyết đổ trên đầu) ... vì ở Nga có tuyết và tuyết rơi lãnh lẽ bất ngờ không cần có mây đen sấm chớp như mưa ở miền nhiệt đới. Như vậy, không thể dùng cách dịch và diễn giải trong những cấu trúc như vậy. Lời nói sẽ không có ấn tượng và giao tiếp không hiệu quả.

Một yếu tố văn hoá rất thú vị trong danh từ ПЛОТНИК (thợ mộc). Từ này có cùng gốc với từ ПЛОТ; СПЛОТИТЬ (nghĩa là “bề mảng, ghép các cây gỗ lại với nhau”). Từ “thợ mộc” chứa đựng cách xây dựng nhà ở nông thôn, thành thị Nga thời cổ. Động từ рубить trong tiếng Nga có 1 nghĩa là строить (xây dựng nhà gỗ, bằng cả cây gỗ). Những ngôi nhà như vậy rất điển hình ở nông thôn Nga và tất cả các ngôi nhà gỗ như vậy được gọi là сруб. Tên đồng tiền của Nga là рубль. Nó cũng bắt nguồn từ động từ рубить. Khi nhu cầu trao đổi hàng hoá tăng lên, người ta phải dùng những đơn vị tiền nhỏ hơn nên đã chặt các thỏi vàng, bạc ra thành những giá trị nhỏ hơn và mỗi một nhát chặt (рубль) là 1 đơn vị tương đương với 1 rúp.

Một đặc điểm của người Nga là rất hay dùng hậu tố cấu tạo từ nhỏ đi và âu yếm trong lời nói của mình, trong việc diễn đạt tình cảm. Người ta chào nhau приветик, Серёжа là tên gọi rút gọn của Сергей, nhưng để biểu hiện tình cảm hơn nữa người ta còn gọi Серёженька. Hệ thống tên gọi đầy đủ và tên gọi rút gọn của tiếng Nga là một đề tài rất hấp dẫn của bộ môn ĐẤT NƯỚC HỌC, chứa đựng rất nhiều yếu tố văn hóa. Từ thế kỷ thứ X. vào năm 988 ở nước Nga lãnh chúa Vladimia đã thay da thần giáo bằng đạo Thiên chúa mà ở Nga được gọi là Chính thống giáo (Православие). Một trong những nghi thức của đạo Thiên chúa là Lễ rửa tội. Khi đó người dân bị bắt buộc phải từ bỏ tín ngưỡng cũ của mình và được rửa tội, được cải đạo để trở thành người theo Thiên chúa giáo. Nông dân là lớp người nghèo hèn nhất trong xã hội nên phải chịu rửa tội trước, không dám chống đối. Từ đó từ крестьянин (từ động từ крестить - rửa tội) có nghĩa là “nông dân”. Trước đó, từ селянин mới có nghĩa là “nông dân”.

Động từ огородить / огораживать có nghĩa là “rào lại, bảo vệ” ...và từ город có liên quan vì bản thân từ “thành phố” có nghĩa là “một nơi được rào lại” (город - это огороженное место). Nước Nga Kiev cổ đại được mệnh danh là đất nước của 3 trăm thành phố và pháo đài. Từ thế kỷ IX đến XII các trung tâm thương mại và nghề thủ công phát triển thành các thành phố. Các trung tâm này nằm dọc theo các đường sông, trên những khu bờ cao. Những thành phố thường được bao bọc bởi hào và lũy đất mà có tường cao và tháp canh gọi là Кремль hoặc là pháo đài. Đó chính là con đường phát triển, hình thành các đô thị của Nga.

Vào thời kỳ nước Nga Kiev cổ đại, những lãnh chúa và các thương nhân giàu có thì mặc quần áo may bằng vải lụa mua từ Vidantích (византийский), đội mũ cao lông chồn, đi giày da màu, còn nông dân thì mặc áo sơ mi may bằng vải thô có ống tay áo rất dài và rộng. Mặc áo này mà làm việc thì phải xắn tay áo lên. Từ đó có thành ngữ работать спустя рукава / работать засучив рукава nghĩa là “làm việc lười biếng, chằm chạp” và “làm việc tích cực nhanh nhẹn”. Họ mặc quần may bằng vải lanh thô gọi là порт, vì vậy có từ портной nghĩa là “thợ may”.

Thành ngữ кричать во всю Ивановскую nghĩa là кричать очень громко (gào lên, hét lên rất to). Vì ở trong khu vực cung điện Mátxcova có quảng trường Ивановская, đây là nơi các quan lại ra đọc, công bố những sắc lệnh của Nga hoàng. Quan truyền lệnh này phải đọc rất to.

Mátxcova được lãnh chúa Юрий Долгорукий thành lập từ năm 1147. Nơi này mới đầu chỉ là một nơi có nghề thủ công phát triển, được bao bọc bởi những hào nước, tường đất với một pháo đài và cung điện của lãnh chúa ... Từ thế kỷ XII đến thế kỷ XVI, Mátxcova được xây dựng và phát triển, trở thành trung tâm của nhà nước Nga Mátxcova (Московская Русь). Có thể mỗi thế kỷ đều để lại những dấu ấn kiến trúc ở Mátxcova. Từ đó có câu thành ngữ Москва не сразу строилась nghĩa là “không thể vội vàng, nóng vội, làm việc lớn cần có thời gian” ... Kiev là thành phố cổ nhất nước Nga, là thủ đô đầu tiên, nó được gọi là “mẹ của các thành phố Nga” (мать русских городов). Nó là biểu tượng phát triển của nhà nước phong kiến đầu tiên ở

nước Nga. Mọi nhân tài, tráng sĩ đều tìm về Kiev. Từ đó có câu *Язык до Киева доведёт* (cái lưỡi nhất định dẫn bạn đến Kiev) nghĩa là “đường ở miệng”. Từ thế kỷ XII đến thế kỷ XV (1242-1480) giặc Tác-ta Mông Cổ (Монголо-татарский) xâm chiếm nước Nga Kiev. Ách đô hộ của giặc Tác-ta Mông Cổ trong 238 năm đã khiến cho nước Nga chịu nhiều tổn thất, làm cho chủ nghĩa tư bản ở nước Nga phát triển chậm hơn các nước Tây Âu. Người Nga có câu *Незванный гость хуже татарина* nghĩa là “khách không mời còn tệ hơn giặc Tác-ta”. Cổ đô của nước Nga là Санкт-Петербург (trước kia là Петроград) đều có nghĩa là “thành phố của Pi-e Đệ nhất”, nhưng tại sao lại viết khác nhau? Vì *Петербург* là từ gốc Đức (Петер nghĩa là Pi-êr; бург nghĩa là thành phố), đương thời Pi-e Đệ nhất, hai nước Nga - Đức quan hệ hữu hảo, đến năm 1914-1918 chiến tranh thế giới thứ I bùng nổ, hai nước Nga- Đức đánh nhau. Người Nga không thích dùng từ Петербург gốc Đức và đổi tên thành phố thành Петроград là một từ gốc Nga. Những yếu tố văn hóa - lịch sử lưu giữ trong ngôn ngữ như vậy rất nhiều như : *Вот тебе, бабушка, и Юрьев день; Окно в Европу; Тяжела ты, шапка Мономаха; Красный угол; Не красна изба углами, а красна пирогами; красная девица*. Ví dụ : *Начать с красной строчки* nghĩa là “xuống dòng, viết lùi vào bên phải một ít”. Vì ở Nga vào thời kỳ cổ đại người ta viết bằng mực đen, nhưng khi bắt đầu dòng mới, đặc biệt là chương mới, người ta dùng mực đỏ. Rồi còn quảng trường chính ở Mátxcova nữa, nó vừa có nghĩa “đẹp” vừa mang nghĩa “đỏ - cách mạng” *Красная площадь*.

Ở khoa tiếng Nga và cũng như ở các khoa Anh, Pháp, Trung, ... của trường ĐHNN - ĐHQG Hà Nội, sinh viên học những bộ môn như Thực hành tiếng để có kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Lý thuyết tiếng để nắm vững tiếng Nga và ngữ pháp tiếng Nga, học Văn học Nga để biết về nền văn hoá Nga và trau dồi ngôn ngữ, lời nói Nga của mình, học môn Dịch để có kỹ năng dịch, học Giáo học pháp để có kỹ năng sư phạm, học môn Đất nước học (hay còn gọi là môn Văn hóa - Văn minh) để hiểu biết về con người, đất nước và nền văn hóa Nga ...

Tất cả các bộ môn trên, dù ít nhiều ở những mức độ khác nhau, đều phải giảng dạy xuất phát từ nhiệm vụ dạy ngoại ngữ như dạy một phương tiện giao tiếp. Bộ môn Ngôn ngữ - Đất nước học Nga được dạy bằng tiếng Nga cho sinh viên ở hai năm cuối, khi mà kỹ năng ngôn ngữ đã đủ để các em tiếp nhận và thực hành các thông tin sâu rộng hơn về nền văn hoá Nga. Phương pháp bộ môn dựa trên những nguyên tắc như : Bản chất xã hội của ngôn ngữ là tạo điều kiện cho người nước ngoài tiếp xúc với một thực thể mới đối với anh ta thông qua 3 chức năng của ngôn ngữ đã nói ở trên; nguyên tắc thứ hai là coi quá trình dạy ngoại ngữ là một quá trình tiếp nhận một nền văn hóa khác. Đó là quá trình một người lớn lên ở một nền văn hóa này nhưng hiểu được, biết được những nhân tố, chuẩn mực và giá trị của một nền văn hóa khác. Quá trình này sẽ giúp người học giao tiếp, diễn đạt ý nghĩ của mình tinh tế hơn, chính xác hơn bằng ngoại ngữ mà mình học. Một nguyên tắc nữa là những thông tin có tính chất đất nước học phải được lấy ra từ ngôn ngữ tự nhiên, từ các bài đọc trong sách giáo khoa, không cố tình lấy từ bên ngoài vào một cách giả tạo, hình thức.

Ngoài các bài đọc, bản thân các từ, các thành ngữ, tục ngữ, từ tổ cố định, ngữ âm, cấu tạo từ, hình thái từ, cấu trúc, tu từ ... cũng đều chứa đựng các thông tin, tư liệu về đất nước và văn hoá, phong tục của nước Nga. Như vậy, quá trình tổ chức dạy và học ngoại ngữ phải đạt được mục tiêu là kỹ năng ngôn ngữ và cơ hội tiếp cận với nền văn hóa, đất nước, con người Nga. Bám sát nhiệm vụ dạy ngoại ngữ là dạy phương tiện giao tiếp và không đặt mục tiêu quá chuyên sâu vào văn hóa, chúng tôi tiến hành các giờ lên lớp theo phương hướng thực hành giao tiếp. Thí dụ, về diện tích, dân số Mátxcova, thời gian, địa điểm thành lập v.v... chúng tôi không đánh giá cao việc nhớ chính xác đến từng con số mà luyện tập để các em biết cách diễn đạt bằng nhiều cấu trúc đồng nghĩa, diễn đạt gần đúng bằng các từ khác nhau. Hoặc ở bài “Nghỉ thức đám cưới Nga” chúng tôi cho các em đóng vai những ông bà mối, cô dâu, chú rể để thực hành ngôn ngữ. Khi học bài “Món ăn Nga”, các em tập nấu những món đặc trưng của Nga như xúp củ cải đỏ, xa-lat Nga, v.v...